

Bản án số: 67/2018/HS-ST
Ngày 15 - 10 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ S, THÀNH PHỐ HÀ N**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Đức Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phí Bá Khoát và bà Đào Thị Minh Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Hữu Bình - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã S.

Đại diện Viện kiểm sát nhân thị xã S tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Hiếu,
Kiểm sát viên.

Ngày 15/10/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã S, Thành phố Hà N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 70/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Hoàng Quốc T, sinh năm 1988 tại xã Sơn Đ, thị xã S Thành phố Hà N; HKTT: Thôn Tân P, xã Sơn Đ, thị xã S, Thành phố Hà N; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Tiến C và bà Hạ Thị M; có vợ (đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2014 Tòa án nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà N xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/7/2018 đến nay. “có mặt”

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Bùi Văn H, sinh năm 1982. “vắng mặt”

Địa chỉ: Thôn Tân P, xã Sơn Đ, thị xã S

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 02/7/2018, Phạm Văn C đến nhà Bùi Văn H ở thôn Tân P, xã Sơn Đ, thị xã S chơi. Sau đó, H rủ C đi mua ma túy đá để sử dụng cùng. Cả hai đi bộ tìm mua ma túy. Khoảng 22 giờ 30 Pt, H gọi điện thoại cho Hoàng Quốc T nhà ở thôn Tân P, xã Sơn Đ, thị xã S hỏi: “ Còn ma túy đá không bán cho gói

500 nghìn đồng”. T đồng ý và bảo H đến cổng sau vườn nhà T. Đến cổng sau nhà T, H gọi điện cho T bảo đã đến cổng rồi. T bảo H đợi nên H bảo C đứng đợi ở ngoài còn H đi vào trong cổng gặp T. Sau khi nghe điện thoại của H xong, T để điện thoại trên bàn rồi cầm gói ma túy ra bán cho H. Khi T đưa gói ma túy cho H và nhận số tiền 500.000 đồng H đưa thì bị tổ công tác Công an đồn Đồng Mô bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilong chứa tinh thể màu trắng thu của Bùi Văn H. H khai là ma túy đá vừa mua của Hoàng Quốc T với giá 500.000đ; số tiền 500.000đ thu của T. T khai là tiền vừa bán ma túy cho H mà có; 01 điện thoại di động Nokia màu đen đã qua sử dụng Model: RM-1110 thu giữ của Bùi Văn H.

Tại bản kết luận giám định số 59321/KLGD-PC54 ngày 12/7/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố H, kết luận: Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,041 gam.

Tại bản cáo trạng số 71/CT-VKS ngày 21/9/2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã S truy tố Hoàng Quốc T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã S giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Hoàng Quốc T từ 36 – 42 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Không phạt hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo T khai: Khoảng 22 giờ 30 Pt, T đang ở nhà tại thôn Tân P, xã Sơn Đ, thị xã S thì Bùi Văn H gọi điện thoại cho T hỏi: “ Còn ma túy đá không bán cho gói 500 nghìn đồng”. T đồng ý và bảo H đến cổng sau vườn nhà T. Một lúc sau, H gọi điện cho T bảo đã đến cổng rồi. T bảo H đợi. Sau khi nghe điện thoại của H xong, T để điện thoại trên bàn rồi cầm 01 gói ma túy ra bán cho H. Khi T đưa gói ma túy cho H và nhận số tiền 500.000 đồng H đưa thì bị Công an bắt quả tang.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và kết luận giám định số 59321/KLGD-

PC54 ngày 12/7/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố H, kết luận: Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,041 gam. Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự và các văn bản hướng dẫn, hành vi đó của Hoàng Quốc T đã cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã S truy tố T về tội danh trên là có căn cứ.

Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi theo luật định, đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Ma túy là nguyên nhân làm cho người sử dụng suy kiệt về thể lực, suy giảm về trí lực, suy đồi về đạo đức, là nguyên nhân gieo rắc nhiều căn bệnh hiểm nghèo cho con người, đặc biệt là căn bệnh AIDS mà toàn xã hội đang phải phòng chống, ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của nòi giống cũng như gây ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội.

Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy. Vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khối lượng ma túy bị cáo bán rất ít là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[2]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập khác nên không phạt hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3]. Về xử lý vật chứng của vụ án: 01 (một) phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố H, bên trong chứa chất ma túy, có chữ ký niêm phong của Hoàng Quốc T, Bùi Văn H, cán bộ Công an Khuất Long H và giám định viên Phạm Đình Đạo nên cần tịch thu, tiêu hủy. 01 (một) điện thoại di động Nokia model RM-1110 màu đen, số imeil1: 351843072852302, số imeil2: 351843072852310 thu của Bùi Văn H dùng để mua bán trái phép chất ma túy, nên tịch thu, phát mại sung quỹ nhà nước. Số tiền 500.000đ (*năm trăm nghìn đồng*) thu của Hoàng Quốc T là do bị cáo bán trái phép chất ma túy mà có, nên tịch thu, sung quỹ Nhà nước,

[4]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[5]. Về nguồn gốc số ma túy, T khai của một người đàn ông không quen biết ở khu vực Cầu Giấy, Thành phố H. Do T không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xử lý.

[6]. Về đề nghị của Kiểm sát viên đối với vụ án: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt mức hình phạt đối với bị cáo là hơi nghiêm khắc với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[7]. Anh Bùi Văn H có hành vi tàng trữ 0.041gam Methamphetamine để sử dụng. Hành vi đó chưa đến mức xử lý về hình sự nên Công an thị xã S đã xử phạt hành chính là phù hợp.

[8]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố vụ án đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Tuyên bố Hoàng Quốc T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy

Xử phạt: Hoàng Quốc T 30 (*ba mươi*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 03/7/2018.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (*một*) phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hà N có chữ ký niêm phong của Hoàng Quốc T, Bùi Văn H, cán bộ Công an Khuất Long H và giám định viên Phạm Đình Đạo. Tịch thu, phát mại sung quỹ nhà nước 01 (*một*) điện thoại di động Nokia model RM-1110 màu đen, số imei1: 351843072852302, số imei2: 351843072852310 thu của Bùi Văn H. (Toàn bộ vật chứng này Cơ quan Thi hành án dân sự thị xã S đang lưu giữ theo biên bản giao nhận ngày 24/9/2018). Tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ (*năm trăm nghìn đồng*) thu của Hoàng Quốc T. (Số tiền này Công an thị xã S đã chèn vào tài khoản số 3949.0.1052740 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây tại Kho bạc Nhà nước S, thành phố H ngày 27/9/2018).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Hoàng Quốc T phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nơi nhận:

- TAND TP. H;
- VKSND TP. H;
- VKSND TX. S;
- Công an TX. S;
- Sở Tư pháp TP. H;
- Bị cáo;
- Đương sự (nếu có);
- Chi cục THADS TX. S;
- Lưu HS, VP.

Hoàng Đức Hiếu